TỔNG CÔNG TY
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4

Số: 02 /NQ-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 3 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4 (NĂM 2018)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 ngày 26/3/2018,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo Tình hình SXKD năm 2017; triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 tại báo cáo số 19/BC-HĐQT ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, với một số nội dung chính sau:

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH	TH	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	150	157,5	105%
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	482	482	100%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	270	289,972	107,4%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	26	56,231	216,3%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,86	10,881	100,2%
6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	251,42	247,635	98,5%
7	Chi trả cổ tức bằng tiền (dự kiến)	%/năm	5	34	680%
8	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr. đồng	5,5	5,75	105%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Giá trị đầu tư : 160 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : 520 tỷ đồng.
- Doanh thu và thu nhập khác : 300 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng.
- Nộp Ngân sách : 16,5 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu : >= 203.117 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : >= 5,75 triệu đồng/người/tháng.
- Chi trả cổ tức : >= 5%/năm.

1.3. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Tổ chức đánh giá nghiêm túc, đúng thực trạng hoạt động SXKD của Công ty thời gian qua, xây dựng phương án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2018-2020; thực hiện tốt việc rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự toàn Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp cho cán bộ, xây dựng và thực hiện tốt chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn cán bộ quản lý.

- Đẩy mạnh công tác đầu tư kinh doanh phát triển các dự án hiện có, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội; trong đó công tác đầu tư phát triển các dự án khu đô thị, dự án nhà ở xã hội và công tác kêu gọi xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp được coi là nhiệm vụ trọng tâm. Tập trung nghiên cứu tìm kiếm dự án mới có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa và các vùng kinh tế trọng điểm.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, hạng mục công trình thuộc các dự án do Công ty làm chủ đầu tư theo kế hoạch; tổ chức cho đấu thầu ra bên ngoài một số gói thầu xây lắp của các dự án để lựa chọn các nhà thầu có đủ năng lực về mọi mặt, nhằm rút ngắn thời gian thi công, giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng,... để vay vốn đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty. Xây dựng kế hoạch, lộ trình đề nghị Tổng công ty xem xét thoái phần vốn Nhà nước của Tổng công ty tại Công ty từ 51% xuống dưới 30% chậm nhất trong năm 2019. Tiếp tục quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiết giảm chi tiêu, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, tiết giảm từ 5% - 7% chi phí nhằm nâng cao đời sống thu nhập cho CBNV và người lao động trong đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện toàn bộ hệ thống các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

1.4. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp tổ chức thực hiện năm 2018

a. Đối với lĩnh vực đầu tư.

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư kinh doanh phát triển các dự án hiện có, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội; trong đó công tác đầu tư phát triển các dự án khu đô thị, dự án nhà ở xã hội, công tác kêu gọi xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp, công tác tìm kiếm dự án mới có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trong trong tỉnh Thanh Hóa được coi là nhiệm vụ trọng tâm năm 2018. Cụ thể:

- Dự án Khu đô thị sinh thái hai bờ Sông Đơ:

+ Hoàn chỉnh các thủ tục liên quan trình HĐQT Công ty phê duyệt để tổ chức đấu thầu gói thầu thi công san lấp mặt bằng phân kỳ III đến cos thiết kế, đường giao thông phân kỳ III đến đỉnh K95 và san lấp mặt bằng phân kỳ IV đến

cos +0.5, và tổ chức lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công các gói thầu HTKT theo đúng kế hoạch đã được HĐQT Công ty phê duyệt;

+ Tập trung quyết liệt để GPMB phần diện tích còn lại (khoảng 3,5 ha) thuộc phân kỳ III + IV dứt điểm trong Quý I/2018; tiếp tục triển khai công tác kiểm kê, điều chỉnh trích lục bản đồ, áp giá đền bù phân kỳ II theo kế hoạch; tập trung thu hồi công nợ các sản phẩm đã kinh doanh trong Quý I/2018 và làm sổ đỏ để bàn giao cho khách hàng;

+ Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng phần thô, hoàn thiện mặt trước 21 căn hộ LK08 dọc tuyến D01 và xây dựng phương án kinh doanh trình HĐQT Công ty phê duyệt để triển khai kinh doanh vào cuối Quý I, đầu Quý II/2018; tập trung thanh quyết toán, kiểm toán dứt điểm tất cả các hạng mục công trình, gói thầu thuộc phân kỳ I trong Quý I/2018;

+ Hoàn chỉnh công tác thiết kế ý tưởng, TKBVTC khuôn viên bờ Tây sông Đơ và TKBVTC gói thầu cấp điện, điện chiếu sáng phân kỳ III+IV trình HĐQT Công ty phê duyệt trong Quý I/2018 để triển khai thi công theo kế hoạch;

+ Hoàn chỉnh việc lập lại dự án đầu tư theo quy hoạch điều chỉnh trình HĐQT Công ty phê duyệt trong Quý I/2018; tập trung triển khai thi công các gói thầu HTKT phân kỳ III+IV theo đúng kế hoạch, đảm bảo đủ điều kiện để triển khai công tác kinh doanh phân kỳ III trong Quý III/2018;

- Dự án phát triển nhà ở Lô 2, Lô 3 Quảng Hưng: Hoàn thành thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500, thủ tục giao đất đợt 1 của dự án và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công HTKT dự án trong Quý I/2018; làm việc với các Ngân hàng để vay vốn cho dự án; chuẩn bị các điều kiện liên quan để khởi công dự án vào cuối Quý I, đầu Quý II/2018; tiếp tục tập trung GPMB dứt điểm phần diện tích còn lại của dự án trong Quý I/2018.

- Dự án chung cư TNT Lô C5 và nhà H1 dự án chung cư cao tầng Phú Sơn: Tập trung bằng mọi giải pháp, xây dựng kế hoạch, tiến độ để tổ chức triển khai kinh doanh, bàn giao căn hộ và thu hồi vốn dứt điểm các sản phẩm còn lại chậm nhất trong Quý II/2018; hoàn chỉnh các thủ tục liên quan trình Sở Xây dựng thẩm định giá bán căn hộ dự án chung cư TNT Lô C5 trong Quý I/2018; tập trung làm sổ đỏ để bàn giao cho khách hàng các sản phẩm đã kinh doanh của các dự án; hoàn thành dứt điểm công tác thanh quyết toán các dự án trong Quý I/2018; tiến hành lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán các dự án, làm cơ sở để quyết toán vốn đầu tư dự án theo quy định.

- Dự án Khu B - Khu công nghiệp Bỉm Sơn:

+ Giải quyết dứt điểm các tồn tại về công tác GPMB; tập trung giải quyết dứt điểm các thủ tục, điều kiện liên quan để làm sổ đỏ bàn giao cho Công ty CP phân lân nung chảy Văn Điển, Công ty Minh Nguyên và thanh toán tiền thuê đất còn lại của 02 đơn vị này trong Quý I/2018.

+ Hoàn chỉnh phương án thiết kế BVTC, dự toán và các thủ tục chuẩn bị đầu tư trình HĐQT công ty phê duyệt để triển khai thi công các tuyến giao thông N7, N8, N9 chậm nhất trong Quý II/2018; lập phương án thiết kế trạm xử lý nước thải dự án trình phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch.

+ Hoàn chỉnh phương án kinh doanh trình HĐQT Công ty phê duyệt chậm nhất trong tháng 3/2018 để làm cơ sở tổ chức triển khai công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào KCN; quyết tâm phấn đấu thu hút từ 2-3 doanh nghiệp vào KCN.

- *Dự án Trung tâm điều hành Khu B, KCN Bỉm Sơn:* Tập trung triển khai thi công dứt điểm công tác san lấp mặt bằng, sân, đường nội bộ, hàng rào,v.v... và các tồn tại về thi công, đầu tư trang thiết bị khu trụ sở văn phòng trong Quý I/2018 để phục vụ làm việc của BQL; xây dựng phương án kinh doanh, khai thác trình HĐQT Công ty phê duyệt trong Quý I/2018 để triển khai thực hiện.

- *Dự án khu nhà ở cán bộ chiến sỹ công an tỉnh Thanh Hóa:* Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư, thủ tục xin giao đất, cấp giấy phép xây dựng; tập trung làm việc với Ngân hàng để vay vốn cho dự án; chuẩn bị các điều kiện liên quan để tổ chức khởi công dự án vào quý II/2018.

- Ngoài ra phải nghiên cứu thêm một số dự án có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và các vùng kinh tế trọng điểm để đảm bảo việc làm cho năm 2018 và các năm tiếp theo.

b. Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

- *Công tác thi công, thanh quyết toán:* Tập trung triển khai thi công, thanh quyết toán các công trình, hạng mục công trình tất cả các dự án do Công ty làm chủ đầu tư theo đúng kế hoạch phê duyệt; bám sát các chủ đầu tư thanh toán dứt điểm các công trình, gói thầu còn tồn tại, như: Công trình sửa chữa nâng cấp quốc lộ 1 đoạn qua tỉnh Quảng Trị, Gói thầu 14+15 HTKT dự án Đông Sơn, Gói thầu nhà ở LK thấp tầng dự án Hà Tĩnh, các hạng mục còn lại dự án Vĩnh Lộc B, Chánh Mỹ, .v.v...

- *Hoạt động Dịch vụ đô thị:* Thường xuyên rà soát hoạt động quản lý dịch vụ nhà chung cư, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ để thực hiện tốt công tác dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư các dự án giai đoạn sau bán hàng và khi chưa có Ban quản trị; hoàn thành bàn giao công tác quản lý, vận hành 4 tòa nhà chung cư khu chung cư thu nhập thấp Phú Sơn cho Ban quản trị chậm nhất vào đầu Quý II/2018; phối hợp với các chủ sở hữu của khu chung cư và chính quyền địa phương để thành lập Ban quản trị khu chung cư cao tầng Phú Sơn và Ban quản trị khu chung cư TNT tại Lô C5 hoàn thành trong Quý II/2018; tổ chức thương thảo và ký kết hợp đồng giao quản lý, khai thác bãi để xe ô tô tại dự án TNT C5 với UBND phường Đông Vệ để triển khai đầu tư xây dựng trong Quý II/2018 và đưa vào khai thác kể từ Quý III/2018; hoàn chỉnh phương án quản lý, khai thác kiốt và các tòa nhà chung cư TNT C5 và chung cư H1+ H2 Phú Sơn trình Công ty phê duyệt trong Quý I/2018 để triển khai thực hiện.

c. Đối với lĩnh vực tài chính.

- Duy trì, đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý; xây dựng kế hoạch và có giải pháp cụ thể để đảm bảo vốn đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD của Công ty (đặc biệt là công tác vay vốn cho thi công dự án phát triển nhà ở Lô 2, Lô 3 Quảng Hưng và dự án khu Nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thanh Hóa); đảm bảo duy trì hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu không vượt quá quy định, sử dụng vốn

tín dụng cho đầu tư một cách hiệu quả, thường xuyên rà soát lại các khoản đầu tư dài hạn để trích lập dự phòng một cách chính xác, đúng chế độ.

- Theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi vốn, công nợ tồn đọng các công trình, dự án; không ngừng mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng để vay vốn phục vụ cho các hoạt động SXKD của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình đề nghị Tổng công ty xem xét thoái phần vốn Nhà nước của Tổng công ty tại Công ty từ 51% xuống dưới 30% chậm nhất trong năm 2019.

d. Đối với công tác tổ chức và quản trị doanh nghiệp.

- Ban chỉ đạo tái cơ cấu Công ty tập trung hoàn chỉnh việc xây dựng phương án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2018-2020 trình Đảng ủy và HĐQT Công ty phê duyệt trong Quý I/2018 để triển khai thực hiện từ Quý II/2018; thực hiện tốt việc rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự toàn Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới;

- Song song với việc xây dựng phương án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2018-2020 trình Đảng ủy và HĐQT Công ty phê duyệt, trên cơ sở định hướng tổ chức sắp xếp lại ngành nghề, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và cơ cấu tổ chức bộ máy được sắp xếp, tinh gọn lại, Giám đốc Công ty tập trung chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan thực hiện sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới và hoàn thiện toàn bộ hệ thống các quy chế, quy định quản lý nội bộ và cơ chế, chính sách có liên quan cho phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

e. Công tác khác.

Báo cáo Tổng công ty xin chủ trương để xây dựng, sửa chữa, cải tạo lại trụ sở làm việc của Công ty, do trụ sở xây dựng đã lâu, nay đã xuống cấp.

2. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2017; phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty tại báo cáo số 20/BC-HĐQT ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả kinh doanh của Công ty; về kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2017; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2017; phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2018 tại báo cáo số 21/BC-HUD4 ngày 15/3/2018 của Ban kiểm soát Công ty.

4. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả một số chỉ tiêu tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán tại Báo cáo số 22/BC-HĐQT ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, với một số nội dung chính sau:

TT	Thực hiện	KH năm 2017	TH năm 2017	% TH/KH
1	Tổng Doanh thu	270.000	289.973	107%

	- Doanh thu XL	100.000	**57.630**	**58%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	90.000	57.630	64%
	+ Công ty con	10.000		
	- Doanh thu KD nhà & HT	**150.636**	**223.465**	**148%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	150.636	223.465	148%
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	**3.455**	**5.410**	**157%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	3.455	5.410	157%
	- Doanh thu vật liệu	**15.909**	**3.467**	**22%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	15.909	3.467	22%
2	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**10.970**	**10.943**	**100%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	10.860	10.943	101%
	+ Công ty con	110		0%
3	**Tổng LN sau thuế**	**8.798**	**9.056**	**103%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	8.688	9.056	104%
	+ Công ty con	110		0%
4	**Mức trích khấu hao TSCĐ + TBTC**	**3.461**	**2.641**	**76%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	3.314	2.641	80%
	+ Công ty con	147		0%
5	**Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ**	**5,9%**	**6,0%**	**103%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	5,8%	6,0%	104%
6	**Vốn chủ sở hữu**	**251.420**	**248.757**	**99%**
7	**Thuế phải nộp**	**10.000**	**14.696**	**147%**
	Trong đó: + Công ty mẹ	8.775	14.696	167%
	+ Công ty con	1.225		0%
8	**Tổng số thuế đã nộp**	**9.000**	**8.457**	**94%**
	- Công ty mẹ	8.600	8.457	98%
	- Công ty con	400		0%
9	**Tổng quỹ lương**	**16.410**	**16.462**	**100,3%**
	Trong đó:			
	- Quỹ lương, thưởng của người quản lý	**2.154**	**1.006**	**46,7%**
	- Quỹ lương người lao động	**14.256**	**15.456**	**108%**
10	**Lao động bình quân cả năm**	**216**	**224**	**100,5%**
11	**Thu nhập BQ người/tháng**	**5,5**	**5,75**	**105%**

5. Thống nhất thông qua Tờ trình số 23/TTr-HUD4 ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2017:

5.1. Lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2017 trong Báo cáo tài chính riêng là: 12.000.372.486 đồng; Điều chuyển 76,7% Quỹ đầu tư về LN chưa phân phối: 43.378.352.621 đồng; Tổng lợi nhuận được phân phối: 55.378.725.107 đ

Phân phối như sau:

+ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 4.126.000.000 đ
+ Chi trả cổ tức bằng tiền (34%/cổ phần): 51.000.000.000 đ
+ Chi thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành: 84.000.000 đ
+ Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối: 168.725.107 đ

5.2. Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty thay đổi khi kiểm tra quyết toán của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì số liệu tăng (giảm) sẽ được điều chỉnh vào số dư đầu kỳ của năm tài chính 2018 và sẽ được thuyết minh vào báo cáo tài chính năm 2018.

6. Thống nhất thông qua Tờ trình số 24/TTr-HUD4 ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị về mức chi thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2017; kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và BKS Công ty năm 2018:

6.1. Mức chi thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2017:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gồm: ông Đồng Phạm Bình, ông Nguyễn Việt Hùng, ông Lê Đỗ Thắng, bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, bà Nguyễn Thị Hoa là những người trực tiếp tham gia quản lý, điều hành, làm việc tại Công ty do đó Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty nên không chi trả thù lao.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gồm: ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch HĐQT; ông Đoàn Văn Thanh, Thành viên HĐQT; bà Lê Thị Mậu, Thành viên Ban kiểm soát, mức chi cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm	Thời gian tham gia	Mức thù lao/ tháng (VNĐ)	Tổng mức thù lao/ năm (VNĐ)	Ghi chú
1	Lê Quang Hiệp	CT HĐQT	12 tháng	4.000.000	48.000.000	
2	Đoàn Văn Thanh	TVHĐQT	12 tháng	2.000.000	24.000.000	
3	Lê Thị Mậu	TV BKS	12 tháng	1.000.000	12.000.000	
Tổng cộng				7.000.000	84.000.000	

(Bằng chữ: Tám mươi tư triệu đồng chẵn).

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty là thành viên chuyên trách (05 người), Công ty chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty, do đó không chi trả thù lao.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty không chuyên trách (03 người), chi trả thù lao với tổng số tiền thù lao là 180 triệu đồng. Tiền thù lao được chi trả 01 năm/lần. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là Cán bộ của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị, số tiền trên được chuyển về Tổng công ty để Tổng công ty chi trả theo quy định của Tổng công ty. Mức thù lao chi trả trên là trước thuế, cá nhân chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

6.3. Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng chức danh.

7. Thống nhất thông qua Tờ trình số 25/TTr-HUD4 ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tài chính năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng số vốn nhà nước	Tr đồng	76.500
2	Tổng mức đầu tư	Tr đồng	160.000
3	Tổng giá trị sản lượng	Tr đồng	520.000
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr đồng	300.000
	- Doanh thu xây lắp	*Tr đồng*	*67.550*
	- Doanh thu KD nhà và hạ tầng	*Tr đồng*	*209.500*
	- Doanh thu vật liệu	*Tr đồng*	*13.500*
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	*Tr đồng*	*4.450*
	- Thu nhập khác	*Tr đồng*	*5.000*
5	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	Tr đồng	12.000
6	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tr đồng	9.600
7	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	Tr đồng	8,00%
8	Vốn chủ sở hữu	Tr đồng	203.117
9	Mức trích KHTSCĐ, TBTC	Tr đồng	2.905
10	Lao động bình quân cả năm	Người	208
11	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr đồng	>=5,75
12	Tổng quỹ lương	Tr đồng	16.506
	- Quỹ lương, thưởng của người quản lý	Tr đồng	2.154
	- Quỹ lương người lao động	Tr đồng	14.352
13	Thuế phải nộp	Tr đồng	20.000
14	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	16.000
15	Tổng nhu cầu vốn	Tr đồng	520.000
	+ Hoạt động xây lắp (bao gồm cả xây lắp nội bộ)	Tr đồng	329.050
	+ KD Vật liệu	Tr đồng	13.500
	+ KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	173.000
	+ KD Dịch vụ	Tr đồng	4.450
	Trong đó: Vốn vay ngân hàng + khác	*Tr đồng*	*306.000*
16	Cổ tức dự kiến	%	>=5%

8. Thống nhất thông qua Tờ trình số 26/Tr-HUD4 ngày 15/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nội dung công việc. Cụ thể:

8.1. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017: Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH PKF Việt Nam. (Bộ Tài chính chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2018 theo Quyết định số 2361/QĐ-BTC ngày 14/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

8.2. Về ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Để thuận lợi trong quá trình quản lý, chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Phê duyệt dự án đầu tư, tổng mức đầu tư dự án, phê

duyệt phương án huy động vốn đầu tư và các vấn đề khác có liên quan đối với các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đầu tư; Phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các vấn đề phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo các vấn đề được ủy quyền tại Đại hội cổ đông được tổ chức lần tới.

9. Đại hội tiếp thu và lĩnh hội toàn bộ ý kiến kiến phát biểu của cổ đông và xem xét bổ sung vào phương hướng nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2018.

10. Đại hội hoàn toàn thống nhất nội dung Nghị quyết và tiến hành thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 năm 2018 bằng phiếu biểu quyết, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành : 97/97 phiếu, sở hữu và đại diện 14.265.000/ 14.265.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội (Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội: 97/457 cổ đông, sở hữu và đại diện 14.265.000/15.000.000 cổ phần, chiếm 95,1%)
- Không đồng ý : 0/97 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.
- Ý kiến khác : 0/97 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và toàn thể người lao động của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Tổng công ty HUD (để báo cáo);
- UBCK Nhà nước (để CBTT);
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (để CBTT);
- Website Công ty HUD4 (để công bố thông tin);
- Thành viên HĐQT, BKS (để thực hiện);
- Tất cả cổ đông Công ty HUD4 (để thực hiện);
- Toàn thể người lao động HUD4 (để thực hiện);
- Lưu hồ sơ Đại hội đồng cổ đông TN 2018;
- Lưu HĐQT, VP Công ty.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4

Lê Quang Hiệp